**TRƯỜNG THTH SÀI GÒN**

**ĐỀ THI HỌC KÌ I**

**MÔN ĐỊA LÍ LỚP 10**

**Thời gian: 45 phút**

***(không kể thời gian phát đề)***

**Câu 1 (2 điểm):**

* Trình bày đặc điểm và tình hình phát triển dân số trên thế giới

**Câu 2 (2 điểm):**

* Phân tích các nhân tố ảnh hưởng tới sự phát triển và phân bố ngành nông nghiệp.

**Câu 3 (2 điểm):**

* Dựa vào bảng số liệu sau:

**Cơ cấu GDP theo ngành thời kì 1990-2004 ( đơn vị %)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Khu vực | Năm 1990 | Năm 2004 |
| Nông-lâm-ngư ngiệp | Công nghiệp-xây dựng | DịchVụ | Nông-lâm-ngư ngiệp | Công nghiệp-xây dựng | DịchVụ |
| Các nước phát triển | 3 | 33 | 64 | 2 | 27 | 71 |
| Các nước đang phát triển | 29 | 30 | 41 | 25 | 32 | 43 |
| Việt Nam | 39 | 23 | 38 | 22 | 40 | 38 |
| **Toàn thế giới** | **6** | **34** | **60** | **4** | **32** | **64** |

Anh /chị hãy nhận xét cơ cấu ngành và sự chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế theo nhóm nước và ở Việt Nam.

**Câu 4 (4 điểm):**

* Cho bảng số liệu sau:

**Cơ cấu lao động theo khu vực kinh tế của một số nước, năm 2000**

|  |  |
| --- | --- |
| Tên nước | Chia ra (%) |
| Khu vực 1 | Khu vực 2 | Khu vực 3 |
| Pháp | 5,1 | 27,8 | 67,1 |
| Việt Nam | 68,0 | 12,0 | 20,0 |

Anh/ chị hãy vẽ 2 biểu đồ tròn thể hiện cơ cấu lao động theo khu vực kinh tế của Pháp và Việt Nam năm 2000. Nhận xét.

**HẾT**

*(Giám thị không giải thích gì thêm)*

**TRƯỜNG THTH SÀI GÒN**

**ĐÁP ÁN**

**MÔN ĐỊA LÍ LỚP 10**

**Thời gian: 45 phút**

***(không kể thời gian phát đề)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu  | Đáp án | Điểm |
| Câu 1 | **Dân số thế giới:*** Có 6477 triệu người (2005)
* Có 11 nước đông dân nhất thế giới (>100 triệu người) và 18 nước thấp dân nhất thế giới (<0,1 triệu người)

***(Mỗi ý đúng 0,5 điểm, HS có thể cập nhật số liệu dân số hiện nay nhưng phải có năm thống kê)*** | 1 điểm |
| **Tình hình phát triển dân số trên thế giới:**Thời gian dân số tăng them 1 tỉ người và tăng gấp đôi ngày càng giản 🡺tốc độ gia tăng dân số cao 🡺 dân số thế giới ngày càng tăng nhanh | 1 điểm |
| Câu 2 | **Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phân bố và phát triển của ngành nông nghiệp:****Tự nhiên:*** Đất: quỹ đất, tính chất đất, độ phì ảnh hưởng đến quy mô, cơ cấu, năng suất và sản lượng của nông nghiệp ảnh hưởng đến cơ cấu cây trồng và vật nuôi, thời vụ, khả năng xen canh, tăng vụ và hiệu quả của cây trồng và vật nuôi. ***(0,25 điểm)***
* Khí hậu, nước: chế độ nhiệt ẩm, các điều kiện thời tiết, nước trên mặt, nước ngầm ***(0,5 điểm)***
* Sinh vật: loài cây, con, đồng cỏ, nguồn thức ăn là cơ sở tạo giống để phát triển nông nghiệp và nguồn thức ăn tự nhiên cho chăn nuôi.***(0,25 điểm)***
 | 1 điểm |
| **Kinh tế- xã hội*** Dân cư – lao động: lực lượng sản xuất trực tiếp, nguồn tiêu thụ nông sản quyết định sự phát triển và phân bố nông nghiệp.

Sở hữu ruộng đất: quan hệ sở hữu nhà nước, tập thể, tư nhân ảnh hưởng rất lớn đến sự hình thành các hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp*.*Tiến bộ khoa học kĩ thuật trong nông nghiệp: tứ hóa, cách mạng xanh và công nghệ sinh học phục vụ tốt hơn cho nhu cầu con người.* Thị trường tiêu thụ: trong và ngoài nước điều tiết sản xuất nông nghiệp, tạo vùng sản xuất chuyên môn hoá nông nghiệp, giá cả nông sản.

***( mỗi ý đúng 0,25)*** | 1 điểm |
| Câu 3 | Cơ cấu các ngành kinh tế có sự khác nhau giữa các nhóm nước và có sự chuyện dịch giữa các khu vực trong giai đoạn 1990- 2004 | 0,5 điểm |
| **Việt Nam*** Chuyển dịch cơ cấu theo hướng công nghiệp hóa: giảm tỉ trọng ngành nông, lâm , ngư ngiệp tăng tỉ trọng ngành công nghiệp -xây dựng và dịch vụ ( dẫn chứng)
 | 0,5 điểm |
| **Các nước phát triển:*** Ngành công nghiệp và dịch vụ chiếm tỉ trọng nhất và có xu hướng tăng về tỉ trọng (DV: 64 % xuống 71 % từ 1990 đến 2004)
* Ngành nông nghiêp: có tỉ trọng rất thấp và có xu hướng giảm ( 3 % xuống 2 % từ 1990 đến 2004)
 | 0,5 điểm |
| **Các nước đang phát triển:** chuyển dịch cơ cấu theo hướng công nghiệp hóa: giảm tỉ trọng ngành nông, lâm , ngư ngiệp tăng tỉ trọng ngành công nghiệp -xây dựng và dịch vụ ( dẫn chứng) | 0,5 điểm |
| Câu 4:  | **Vẽ biểu đồ**Yêu cầu: Đúng dạng biểu đồ, rõ ràng, đẹpSai hoặc thiếu 1 yếu tố ( -0,25 điểm) | 3 điểm |
| **Nhận xét:** Cơ cấu lao động theo khu vực kinh tế của Pháp và Việt Nam có sự khác nhau và chênh lệch giữa các khu vực: * Pháp: Lực lượng lao động chủ yếu tập trung ở khu vực III ( 67,1%) khu vực II và khu vực I thấp ( 27,8 % và 5,1%) 🡺 Pháp là quốc gia có nền kinh tế phát triển
* Việt Nam: Lực lượng lao động chủ yếu tập trung ở khu vực I ( 68%) khu vực II và khu vực III thấp ( 12% và 20%) 🡺 Việt Nam là quốc gia có nền kinh tế đang phát triển
 | 1 điểm |